

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2025/HNGĐ-PT

Ngày 25-12-2025

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hà Nam

Các Thẩm phán: Bà Thái Thị Phi Yến

Bà Đỗ Thị Thuý Năng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đình Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lương Quốc Phòng - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 28/2025/TLPT-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2025 về việc ly hôn. Do Bản án dân sự sơ thẩm số 134/2025/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đà Nẵng, bị kháng cáo; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 34/2025/QĐ-PT ngày 28 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Thế V**

Sinh ngày 08-3-1966; số định danh cá nhân: 048066007324; cư trú tại: K đường T, phường H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Bị đơn: Bà **Lê Thị Thu T**

Sinh ngày 08-8-1966; số định danh cá nhân: 048166005196; cư trú tại: B đường L, phường H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Thế V: Bà Nguyễn Thị Minh P, Luật sư Công ty L, thuộc đoàn Luật sư thành phố Đ. Có mặt.

- Người kháng cáo: Ông Nguyễn Thế V, là nguyên đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Nguyễn Thế V, trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ngày 05-01-1989, ông và bà Lê Thị Thu T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng kết hôn với nhau vào năm 1989. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do không quan tâm chia sẻ lẫn nhau; bà T thường xuyên xúc phạm và không tôn trọng ông; tiền cho thuê nhà bà T chia cho ông chi tiêu chênh lệch lớn so với phần bà T. Ông và bà T đã sống ly thân từ tháng 8-2024 đến nay; vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Nay ông xác định không còn tình cảm vợ chồng với bà T nữa nên xin được ly hôn.

- Về con: Ông và bà T có 02 con chung là Nguyễn Thị Thế Q, sinh năm 1990 và Nguyễn Thế T1, sinh năm 1995. Các con đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Lê Thị Thu T, trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông V chung sống hạnh phúc đến tháng 8-2024 thì có xảy ra mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống. Sự việc do bà qua Mỹ chăm con gái sinh thì ở nhà ông V dọn ra 01 căn nhà khác của vợ chồng tại K đường T, phường H, thành phố Đà Nẵng ở và tất mọi liên lạc với bà; tuy nhiên, bà thấy mâu thuẫn nhỏ nhất, có thể hòa giải được. Lý do bà đưa tiền cho ông V ít là do đã chi vào các sinh hoạt phí chung của gia đình. Hiện nay, bà và ông V cũng đã lớn tuổi, 02 con đã trưởng thành và lập gia đình riêng; vợ chồng có cãi nhau, mâu thuẫn về kinh tế nhưng đó là bình thường, không đến mức phải ly hôn; mặt khác, thì ông V hiện đang bị nghiện rượu và mắc bệnh trầm cảm cần phải có người chăm sóc thường xuyên, do đó bà không đồng ý ly hôn.

- Về con: Bà đồng ý như ông V đã trình bày về con.

- Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Với nội dung nói trên, Bản án dân sự sơ thẩm số 134/2025/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đà Nẵng đã quyết định:

- Căn cứ Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội,

- Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Thế V đối với bà Lê Thị Thu T.

-Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và thông báo quyền kháng cáo cho các đương sự biết theo quy định của pháp luật.

Ngày 19-9-2025, ông Nguyễn Thế V nộp đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông đối với bà Lê Thị Thu T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Thế V về xin được ly hôn đối với bà Lê Thị Thu T, thì thấy:

Ông V nộp đơn xin ly hôn bà T với lý do mâu thuẫn giữa vợ chồng phát sinh từ tháng 8-2024, do hai bên không quan tâm chia sẻ với nhau trong cuộc sống; bà T thường xuyên xúc phạm và không tôn trọng ông; tiền cho thuê nhà bà T chia cho ông phần ít so với phần bà T giữ, nhưng ông V không chứng minh được nội dung mâu thuẫn ông đưa ra trên, còn bà T thì không thừa nhận.

Về phía bà T cho rằng, thời điểm từ tháng 8-2024 bà phải qua Mỹ chăm sóc cho con gái sinh con, còn ông V ở nhà tự ý dọn ra ở riêng và cắt liên lạc với bà. Bà T xác định vẫn thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc và cùng chia sẻ mọi việc với ông V; về tiền cho thuê nhà thì bà đưa cho ông V mỗi tháng từ 15 đến 25 triệu đồng, do bà còn phải lo toan cho gia đình, tích trữ phòng bị những lúc thiếu hụt, ốm đau, biến cố về sau. Nay ông V xin ly hôn mà lý do đưa ra theo bà là chưa thỏa đáng nên bà không đồng ý; mặt khác, thì bà cũng đã có phương án để con gái về Việt Nam nói, hòa giải cho cha mẹ.

Quá trình giải quyết vụ án, địa phương nơi ông V, bà T cư trú cũng xác định vợ chồng không có bất cứ mâu thuẫn nào, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông V đối với bà T là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên kháng cáo xin ly hôn bà T của ông V, cũng như quan điểm đề nghị chấp nhận kháng cáo của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông V không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Nguyễn Thế V về yêu cầu được ly hôn với bà Lê Thị Thu T; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 134/2025/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thế V;

Giữ nguyên Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 134/2025/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Thế V đối với bà Lê Thị Thu T.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Thế V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0002553 ngày 29/9/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng; ông V đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 134/2025/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đà Nẵng không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đà Nẵng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Hà Nam

